CADI-SUN®
Dây điện tốt. Cáp điện bền

CHẤT LƯỢNG
★ ★ ★ ★ ★

BẢNG GIÁ

SẢN PHẨM CÁP TRUNG THẾ

Bảng giá có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026 cho đến khi có thông báo mới

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026



www.cadisun.com.vn

CADI-SUN®
Dây điện tốt. Cáp điện bền

CHẤT LƯỢNG
★ ★ ★ ★ ★

CÁP TRUNG THẾ RUỘT ĐỒNG



www.cadisun.com.vn

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 3.6/6(7.2)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 1x10-7.2kV	7	Compact			99,344	107,292	1,000
2	CXV/CTS-W 1x16-7.2kV	7	Compact			131,521	142,043	1,000
3	CXV/CTS-W 1x25-7.2kV	7	Compact			178,963	193,280	1,000
4	CXV/CTS-W 1x35-7.2kV	7	Compact			226,255	244,355	1,000
5	CXV/CTS-W 1x50-7.2kV	7	Compact			289,614	312,783	1,000
6	CXV/CTS-W 1x70-7.2kV	19	Compact			392,885	424,316	1,000
7	CXV/CTS-W 1x95-7.2kV	19	Compact			520,852	562,520	1,000
8	CXV/CTS-W 1x120-7.2kV	19	Compact			640,036	691,239	1,000
9	CXV/CTS-W 1x150-7.2kV	19	Compact			775,133	837,144	1,000
10	CXV/CTS-W 1x185-7.2kV	37	Compact			957,573	1,034,179	1,000
11	CXV/CTS-W 1x240-7.2kV	37	Compact			1,236,548	1,335,472	1,000
12	CXV/CTS-W 1x300-7.2kV	37	Compact			1,535,314	1,658,139	1,000
13	CXV/CTS-W 1x400-7.2kV	61	Compact			1,967,670	2,125,084	750
14	CXV/CTS-W 1x500-7.2kV	61	Compact			2,497,402	2,697,194	500
15	CXV/CTS-W 1x630-7.2kV	61	Compact			3,219,521	3,477,083	500
16	CXV/CTS-W 1x800-7.2kV	61	Compact			4,057,636	4,382,247	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP 1 LÕI ĐỒNG CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 3.6/6(7.2)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CWS-W 1x10-7.2kV	7	Compact			155,501	167,941	1,000
2	CXV/CWS-W 1x16-7.2kV	7	Compact			185,499	200,339	1,000
3	CXV/CWS-W 1x25-7.2kV	7	Compact			230,742	249,201	1,000
4	CXV/CWS-W 1x35-7.2kV	7	Compact			273,579	295,465	1,000
5	CXV/CWS-W 1x50-7.2kV	7	Compact			334,509	361,270	1,000
6	CXV/CWS-W 1x70-7.2kV	19	Compact			433,885	468,596	1,000
7	CXV/CWS-W 1x95-7.2kV	19	Compact			558,541	603,224	1,000
8	CXV/CWS-W 1x120-7.2kV	19	Compact			674,230	728,168	1,000
9	CXV/CWS-W 1x150-7.2kV	19	Compact			852,523	920,725	1,000
10	CXV/CWS-W 1x185-7.2kV	37	Compact			1,031,284	1,113,787	1,000
11	CXV/CWS-W 1x240-7.2kV	37	Compact			1,305,109	1,409,518	1,000
12	CXV/CWS-W 1x300-7.2kV	37	Compact			1,598,499	1,726,379	1,000
13	CXV/CWS-W 1x400-7.2kV	61	Compact			2,073,166	2,239,019	750
14	CXV/CWS-W 1x500-7.2kV	61	Compact			2,594,307	2,801,852	500
15	CXV/CWS-W 1x630-7.2kV	61	Compact			3,383,422	3,654,096	500
16	CXV/CWS-W 1x800-7.2kV	61	Compact			4,213,906	4,551,018	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 3.6/6(7.2)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 3x10-7.2kV	7	Compact			308,758	333,459	1,000
2	CXV/CTS-W 3x16-7.2kV	7	Compact			405,355	437,783	1,000
3	CXV/CTS-W 3x25-7.2kV	7	Compact			550,631	594,681	1,000
4	CXV/CTS-W 3x35-7.2kV	7	Compact			693,529	749,011	1,000
5	CXV/CTS-W 3x50-7.2kV	7	Compact			883,696	954,392	1,000
6	CXV/CTS-W 3x70-7.2kV	19	Compact			1,197,859	1,293,688	1,000
7	CXV/CTS-W 3x95-7.2kV	19	Compact			1,585,734	1,712,593	750
8	CXV/CTS-W 3x120-7.2kV	19	Compact			1,947,831	2,103,657	500
9	CXV/CTS-W 3x150-7.2kV	19	Compact			2,354,221	2,542,559	250
10	CXV/CTS-W 3x185-7.2kV	37	Compact			2,905,501	3,137,941	250
11	CXV/CTS-W 3x240-7.2kV	37	Compact			3,756,447	4,056,963	250
12	CXV/CTS-W 3x300-7.2kV	37	Compact			4,657,968	5,030,605	250
13	CXV/CTS-W 3x400-7.2kV	61	Compact			5,966,418	6,443,731	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 3.6/6(7.2)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CTS-W 1x10-7.2kV	7	Compact			129,614	139,983	1,000
2	DATA/CTS-W 1x16-7.2kV	7	Compact			162,781	175,803	1,000
3	DATA/CTS-W 1x25-7.2kV	7	Compact			212,010	228,971	1,000
4	DATA/CTS-W 1x35-7.2kV	7	Compact			259,940	280,735	1,000
5	DATA/CTS-W 1x50-7.2kV	7	Compact			324,818	350,803	1,000
6	DATA/CTS-W 1x70-7.2kV	19	Compact			429,077	463,403	1,000
7	DATA/CTS-W 1x95-7.2kV	19	Compact			559,063	603,788	1,000
8	DATA/CTS-W 1x120-7.2kV	19	Compact			680,407	734,840	1,000
9	DATA/CTS-W 1x150-7.2kV	19	Compact			818,839	884,346	1,000
10	DATA/CTS-W 1x185-7.2kV	37	Compact			1,004,253	1,084,593	1,000
11	DATA/CTS-W 1x240-7.2kV	37	Compact			1,288,827	1,391,933	1,000
12	DATA/CTS-W 1x300-7.2kV	37	Compact			1,591,948	1,719,304	1,000
13	DATA/CTS-W 1x400-7.2kV	61	Compact			2,028,615	2,190,904	750
14	DATA/CTS-W 1x500-7.2kV	61	Compact			2,568,460	2,773,937	500
15	DATA/CTS-W 1x630-7.2kV	61	Compact			3,294,793	3,558,376	500
16	DATA/CTS-W 1x800-7.2kV	61	Compact			4,142,387	4,473,778	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 3.6/6(7.2)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CWS-W 1x10-7.2kV	7	Compact			188,736	203,835	1,000
2	DATA/CWS-W 1x16-7.2kV	7	Compact			219,747	237,327	1,000
3	DATA/CWS-W 1x25-7.2kV	7	Compact			266,681	288,015	1,000
4	DATA/CWS-W 1x35-7.2kV	7	Compact			308,980	333,698	1,000
5	DATA/CWS-W 1x50-7.2kV	7	Compact			371,513	401,234	1,000
6	DATA/CWS-W 1x70-7.2kV	19	Compact			473,579	511,465	1,000
7	DATA/CWS-W 1x95-7.2kV	19	Compact			599,898	647,890	1,000
8	DATA/CWS-W 1x120-7.2kV	19	Compact			719,055	776,579	1,000
9	DATA/CWS-W 1x150-7.2kV	19	Compact			901,078	973,164	1,000
10	DATA/CWS-W 1x185-7.2kV	37	Compact			1,083,568	1,170,253	1,000
11	DATA/CWS-W 1x240-7.2kV	37	Compact			1,361,352	1,470,260	1,000
12	DATA/CWS-W 1x300-7.2kV	37	Compact			1,658,678	1,791,372	1,000
13	DATA/CWS-W 1x400-7.2kV	61	Compact			2,139,354	2,310,502	750
14	DATA/CWS-W 1x500-7.2kV	61	Compact			2,667,917	2,881,350	500
15	DATA/CWS-W 1x630-7.2kV	61	Compact			3,464,776	3,741,958	500
16	DATA/CWS-W 1x800-7.2kV	61	Compact			4,301,849	4,645,997	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 3.6/6(7.2)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DSTA/CTS-W 3x10-7.2kV	7	Compact			348,764	376,665	1,000
2	DSTA/CTS-W 3x16-7.2kV	7	Compact			447,216	482,993	1,000
3	DSTA/CTS-W 3x25-7.2kV	7	Compact			595,750	643,410	1,000
4	DSTA/CTS-W 3x35-7.2kV	7	Compact			741,392	800,703	1,000
5	DSTA/CTS-W 3x50-7.2kV	7	Compact			935,762	1,010,623	750
6	DSTA/CTS-W 3x70-7.2kV	19	Compact			1,252,585	1,352,792	750
7	DSTA/CTS-W 3x95-7.2kV	19	Compact			1,647,362	1,779,151	500
8	DSTA/CTS-W 3x120-7.2kV	19	Compact			2,012,269	2,173,251	500
9	DSTA/CTS-W 3x150-7.2kV	19	Compact			2,426,053	2,620,137	250
10	DSTA/CTS-W 3x185-7.2kV	37	Compact			2,981,271	3,219,773	250
11	DSTA/CTS-W 3x240-7.2kV	37	Compact			3,839,667	4,146,840	250
12	DSTA/CTS-W 3x300-7.2kV	37	Compact			4,747,910	5,127,743	250
13	DSTA/CTS-W 3x400-7.2kV	61	Compact			6,105,408	6,593,841	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 3.6/6(7.2)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	SWA/CTS-W 3x10-7.2kV	7	Compact			378,417	408,690	1,000
2	SWA/CTS-W 3x16-7.2kV	7	Compact			477,501	515,701	1,000
3	SWA/CTS-W 3x25-7.2kV	7	Compact			645,509	697,150	1,000
4	SWA/CTS-W 3x35-7.2kV	7	Compact			793,561	857,046	1,000
5	SWA/CTS-W 3x50-7.2kV	7	Compact			989,386	1,068,537	750
6	SWA/CTS-W 3x70-7.2kV	19	Compact			1,312,946	1,417,982	750
7	SWA/CTS-W 3x95-7.2kV	19	Compact			1,710,461	1,847,298	500
8	SWA/CTS-W 3x120-7.2kV	19	Compact			2,079,645	2,246,017	500
9	SWA/CTS-W 3x150-7.2kV	19	Compact			2,499,057	2,698,982	250
10	SWA/CTS-W 3x185-7.2kV	37	Compact			3,059,612	3,304,381	250
11	SWA/CTS-W 3x240-7.2kV	37	Compact			3,956,011	4,272,492	250
12	SWA/CTS-W 3x300-7.2kV	37	Compact			4,878,483	5,268,762	250
13	SWA/CTS-W 3x400-7.2kV	61	Compact			6,209,187	6,705,922	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 6/10(12)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 1x16-12kV	7	Compact			139,135	150,266	1,000
2	CXV/CTS-W 1x25-12kV	7	Compact			187,647	202,659	1,000
3	CXV/CTS-W 1x35-12kV	7	Compact			234,305	253,049	1,000
4	CXV/CTS-W 1x50-12kV	7	Compact			297,648	321,460	1,000
5	CXV/CTS-W 1x70-12kV	19	Compact			401,282	433,385	1,000
6	CXV/CTS-W 1x95-12kV	19	Compact			529,487	571,846	1,000
7	CXV/CTS-W 1x120-12kV	19	Compact			648,899	700,811	1,000
8	CXV/CTS-W 1x150-12kV	19	Compact			784,268	847,009	1,000
9	CXV/CTS-W 1x185-12kV	37	Compact			966,555	1,043,879	1,000
10	CXV/CTS-W 1x240-12kV	37	Compact			1,246,401	1,346,113	1,000
11	CXV/CTS-W 1x300-12kV	37	Compact			1,543,933	1,667,448	1,000
12	CXV/CTS-W 1x400-12kV	61	Compact			1,972,754	2,130,574	500
13	CXV/CTS-W 1x500-12kV	61	Compact			2,499,850	2,699,838	500
14	CXV/CTS-W 1x630-12kV	61	Compact			3,222,143	3,479,914	500
15	CXV/CTS-W 1x800-12kV	61	Compact			4,060,404	4,385,236	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI ĐỒNG CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 6/10(12)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CWS-W 1x16-12kV	7	Compact			189,496	204,656	1,000
2	CXV/CWS-W 1x25-12kV	7	Compact			234,838	253,625	1,000
3	CXV/CWS-W 1x35-12kV	7	Compact			277,734	299,953	1,000
4	CXV/CWS-W 1x50-12kV	7	Compact			338,900	366,012	1,000
5	CXV/CWS-W 1x70-12kV	19	Compact			438,904	474,016	1,000
6	CXV/CWS-W 1x95-12kV	19	Compact			563,041	608,084	1,000
7	CXV/CWS-W 1x120-12kV	19	Compact			679,410	733,763	1,000
8	CXV/CWS-W 1x150-12kV	19	Compact			857,794	926,418	1,000
9	CXV/CWS-W 1x185-12kV	37	Compact			1,038,090	1,121,137	1,000
10	CXV/CWS-W 1x240-12kV	37	Compact			1,311,944	1,416,900	1,000
11	CXV/CWS-W 1x300-12kV	37	Compact			1,604,797	1,733,181	1,000
12	CXV/CWS-W 1x400-12kV	61	Compact			2,076,189	2,242,284	500
13	CXV/CWS-W 1x500-12kV	61	Compact			2,595,918	2,803,591	500
14	CXV/CWS-W 1x630-12kV	61	Compact			3,386,081	3,656,967	500
15	CXV/CWS-W 1x800-12kV	61	Compact			4,215,831	4,553,097	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 6/10(12)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 3x16-12kV	7	Compact			431,417	465,930	1,000
2	CXV/CTS-W 3x25-12kV	7	Compact			576,774	622,916	1,000
3	CXV/CTS-W 3x35-12kV	7	Compact			719,727	777,305	1,000
4	CXV/CTS-W 3x50-12kV	7	Compact			911,250	984,150	1,000
5	CXV/CTS-W 3x70-12kV	19	Compact			1,226,352	1,324,460	1,000
6	CXV/CTS-W 3x95-12kV	19	Compact			1,615,234	1,744,453	750
7	CXV/CTS-W 3x120-12kV	19	Compact			1,977,018	2,135,179	500
8	CXV/CTS-W 3x150-12kV	19	Compact			2,384,550	2,575,314	250
9	CXV/CTS-W 3x185-12kV	37	Compact			2,940,778	3,176,040	250
10	CXV/CTS-W 3x240-12kV	37	Compact			3,786,128	4,089,018	250
11	CXV/CTS-W 3x300-12kV	37	Compact			4,686,613	5,061,542	250
12	CXV/CTS-W 3x400-12kV	61	Compact			5,983,894	6,462,606	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 6/10(12)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CTS-W 1x16-12kV	7	Compact			173,029	186,871	1,000
2	DATA/CTS-W 1x25-12kV	7	Compact			222,603	240,411	1,000
3	DATA/CTS-W 1x35-12kV	7	Compact			268,724	290,222	1,000
4	DATA/CTS-W 1x50-12kV	7	Compact			333,659	360,352	1,000
5	DATA/CTS-W 1x70-12kV	19	Compact			439,950	475,146	1,000
6	DATA/CTS-W 1x95-12kV	19	Compact			570,231	615,849	1,000
7	DATA/CTS-W 1x120-12kV	19	Compact			692,696	748,112	1,000
8	DATA/CTS-W 1x150-12kV	19	Compact			831,061	897,546	1,000
9	DATA/CTS-W 1x185-12kV	37	Compact			1,017,983	1,099,422	1,000
10	DATA/CTS-W 1x240-12kV	37	Compact			1,301,319	1,405,425	1,000
11	DATA/CTS-W 1x300-12kV	37	Compact			1,600,734	1,728,793	1,000
12	DATA/CTS-W 1x400-12kV	61	Compact			2,033,601	2,196,289	500
13	DATA/CTS-W 1x500-12kV	61	Compact			2,573,150	2,779,002	500
14	DATA/CTS-W 1x630-12kV	61	Compact			3,299,860	3,563,849	500
15	DATA/CTS-W 1x800-12kV	61	Compact			4,147,422	4,479,216	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 6/10(12)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CWS-W 1x16-12kV	7	Compact			225,606	243,654	1,000
2	DATA/CWS-W 1x25-12kV	7	Compact			272,776	294,598	1,000
3	DATA/CWS-W 1x35-12kV	7	Compact			315,097	340,305	1,000
4	DATA/CWS-W 1x50-12kV	7	Compact			377,886	408,117	1,000
5	DATA/CWS-W 1x70-12kV	19	Compact			480,420	518,854	1,000
6	DATA/CWS-W 1x95-12kV	19	Compact			608,934	657,649	1,000
7	DATA/CWS-W 1x120-12kV	19	Compact			727,641	785,852	1,000
8	DATA/CWS-W 1x150-12kV	19	Compact			909,397	982,149	1,000
9	DATA/CWS-W 1x185-12kV	37	Compact			1,092,233	1,179,612	1,000
10	DATA/CWS-W 1x240-12kV	37	Compact			1,368,395	1,477,867	1,000
11	DATA/CWS-W 1x300-12kV	37	Compact			1,665,343	1,798,570	1,000
12	DATA/CWS-W 1x400-12kV	61	Compact			2,143,410	2,314,883	500
13	DATA/CWS-W 1x500-12kV	61	Compact			2,669,209	2,882,746	500
14	DATA/CWS-W 1x630-12kV	61	Compact			3,465,929	3,743,203	500
15	DATA/CWS-W 1x800-12kV	61	Compact			4,303,692	4,647,987	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP 3 LÕI ĐỒNG CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 6/10(12)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DSTA/CTS-W 3x16-12kV	7	Compact			479,431	517,785	1,000
2	DSTA/CTS-W 3x25-12kV	7	Compact			628,279	678,542	1,000
3	DSTA/CTS-W 3x35-12kV	7	Compact			772,829	834,655	1,000
4	DSTA/CTS-W 3x50-12kV	7	Compact			965,782	1,043,045	750
5	DSTA/CTS-W 3x70-12kV	19	Compact			1,288,702	1,391,798	750
6	DSTA/CTS-W 3x95-12kV	19	Compact			1,680,802	1,815,266	500
7	DSTA/CTS-W 3x120-12kV	19	Compact			2,045,447	2,209,083	500
8	DSTA/CTS-W 3x150-12kV	19	Compact			2,460,489	2,657,328	250
9	DSTA/CTS-W 3x185-12kV	37	Compact			3,020,900	3,262,572	250
10	DSTA/CTS-W 3x240-12kV	37	Compact			3,874,639	4,184,610	250
11	DSTA/CTS-W 3x300-12kV	37	Compact			4,815,199	5,200,415	250
12	DSTA/CTS-W 3x400-12kV	61	Compact			6,125,564	6,615,609	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 6/10(12)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	SWA/CTS-W 3x16-12kV	7	Compact			529,370	571,720	1,000
2	SWA/CTS-W 3x25-12kV	7	Compact			681,471	735,989	1,000
3	SWA/CTS-W 3x35-12kV	7	Compact			827,724	893,942	1,000
4	SWA/CTS-W 3x50-12kV	7	Compact			1,025,842	1,107,909	750
5	SWA/CTS-W 3x70-12kV	19	Compact			1,351,279	1,459,381	750
6	SWA/CTS-W 3x95-12kV	19	Compact			1,750,625	1,890,675	500
7	SWA/CTS-W 3x120-12kV	19	Compact			2,117,621	2,287,031	500
8	SWA/CTS-W 3x150-12kV	19	Compact			2,539,162	2,742,295	250
9	SWA/CTS-W 3x185-12kV	37	Compact			3,137,476	3,388,474	250
10	SWA/CTS-W 3x240-12kV	37	Compact			3,999,883	4,319,874	250
11	SWA/CTS-W 3x300-12kV	37	Compact			4,915,044	5,308,248	250
12	SWA/CTS-W 3x400-12kV	61	Compact			6,232,744	6,731,364	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 8.7/15(17.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 1x25-17.5kV	7	Compact			197,843	213,670	1,000
2	CXV/CTS-W 1x35-17.5kV	7	Compact			244,829	264,415	1,000
3	CXV/CTS-W 1x50-17.5kV	7	Compact			308,493	333,172	1,000
4	CXV/CTS-W 1x70-17.5kV	19	Compact			412,804	445,828	1,000
5	CXV/CTS-W 1x95-17.5kV	19	Compact			540,953	584,229	1,000
6	CXV/CTS-W 1x120-17.5kV	19	Compact			660,714	713,571	1,000
7	CXV/CTS-W 1x150-17.5kV	19	Compact			796,256	859,956	1,000
8	CXV/CTS-W 1x185-17.5kV	37	Compact			981,091	1,059,578	1,000
9	CXV/CTS-W 1x240-17.5kV	37	Compact			1,261,301	1,362,205	1,000
10	CXV/CTS-W 1x300-17.5kV	37	Compact			1,559,673	1,684,447	1,000
11	CXV/CTS-W 1x400-17.5kV	61	Compact			1,987,659	2,146,672	750
12	CXV/CTS-W 1x500-17.5kV	61	Compact			2,519,272	2,720,814	750
13	CXV/CTS-W 1x630-17.5kV	61	Compact			3,240,920	3,500,194	750
14	CXV/CTS-W 1x800-17.5kV	61	Compact			4,081,413	4,407,926	750

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 8.7/15(17.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CWS-W 1x25-17.5kV	7	Compact			240,830	260,096	1,000
2	CXV/CWS-W 1x35-17.5kV	7	Compact			284,282	307,025	1,000
3	CXV/CWS-W 1x50-17.5kV	7	Compact			345,689	373,344	1,000
4	CXV/CWS-W 1x70-17.5kV	19	Compact			445,717	481,374	1,000
5	CXV/CWS-W 1x95-17.5kV	19	Compact			570,174	615,788	1,000
6	CXV/CWS-W 1x120-17.5kV	19	Compact			687,666	742,679	1,000
7	CXV/CWS-W 1x150-17.5kV	19	Compact			867,401	936,793	1,000
8	CXV/CWS-W 1x185-17.5kV	37	Compact			1,048,670	1,132,564	1,000
9	CXV/CWS-W 1x240-17.5kV	37	Compact			1,323,349	1,429,217	1,000
10	CXV/CWS-W 1x300-17.5kV	37	Compact			1,615,592	1,744,839	1,000
11	CXV/CWS-W 1x400-17.5kV	61	Compact			2,088,136	2,255,187	500
12	CXV/CWS-W 1x500-17.5kV	61	Compact			2,609,827	2,818,613	500
13	CXV/CWS-W 1x630-17.5kV	61	Compact			3,400,270	3,672,292	500
14	CXV/CWS-W 1x800-17.5kV	61	Compact			4,227,518	4,565,719	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 8.7/15(17.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 3x25-17.5kV	7	Compact			611,529	660,451	1,000
2	CXV/CTS-W 3x35-17.5kV	7	Compact			754,601	814,969	1,000
3	CXV/CTS-W 3x50-17.5kV	7	Compact			947,587	1,023,394	1,000
4	CXV/CTS-W 3x70-17.5kV	19	Compact			1,263,079	1,364,125	1,000
5	CXV/CTS-W 3x95-17.5kV	19	Compact			1,654,530	1,786,892	750
6	CXV/CTS-W 3x120-17.5kV	19	Compact			2,017,789	2,179,212	500
7	CXV/CTS-W 3x150-17.5kV	19	Compact			2,430,642	2,625,093	250
8	CXV/CTS-W 3x185-17.5kV	37	Compact			2,987,831	3,226,857	250
9	CXV/CTS-W 3x240-17.5kV	37	Compact			3,836,481	4,143,399	250
10	CXV/CTS-W 3x300-17.5kV	37	Compact			4,738,376	5,117,446	250
11	CXV/CTS-W 3x400-17.5kV	61	Compact			6,037,553	6,520,557	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 8.7/15(17.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CTS-W 1x25-17.5kV	7	Compact			233,781	252,483	1,000
2	DATA/CTS-W 1x35-17.5kV	7	Compact			281,515	304,036	1,000
3	DATA/CTS-W 1x50-17.5kV	7	Compact			347,149	374,921	1,000
4	DATA/CTS-W 1x70-17.5kV	19	Compact			453,709	490,006	1,000
5	DATA/CTS-W 1x95-17.5kV	19	Compact			585,456	632,292	1,000
6	DATA/CTS-W 1x120-17.5kV	19	Compact			707,571	764,177	1,000
7	DATA/CTS-W 1x150-17.5kV	19	Compact			846,431	914,145	1,000
8	DATA/CTS-W 1x185-17.5kV	37	Compact			1,032,889	1,115,520	1,000
9	DATA/CTS-W 1x240-17.5kV	37	Compact			1,316,870	1,422,220	1,000
10	DATA/CTS-W 1x300-17.5kV	37	Compact			1,619,428	1,748,982	1,000
11	DATA/CTS-W 1x400-17.5kV	61	Compact			2,053,178	2,217,432	500
12	DATA/CTS-W 1x500-17.5kV	61	Compact			2,591,443	2,798,758	500
13	DATA/CTS-W 1x630-17.5kV	61	Compact			3,320,062	3,585,667	500
14	DATA/CTS-W 1x800-17.5kV	61	Compact			4,167,404	4,500,796	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 8.7/15(17.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CWS-W 1x25-17.5kV	7	Compact			280,714	303,171	1,000
2	DATA/CWS-W 1x35-17.5kV	7	Compact			324,869	350,859	1,000
3	DATA/CWS-W 1x50-17.5kV	7	Compact			388,219	419,277	1,000
4	DATA/CWS-W 1x70-17.5kV	19	Compact			491,977	531,335	1,000
5	DATA/CWS-W 1x95-17.5kV	19	Compact			621,114	670,803	1,000
6	DATA/CWS-W 1x120-17.5kV	19	Compact			739,582	798,749	1,000
7	DATA/CWS-W 1x150-17.5kV	19	Compact			922,272	996,054	1,000
8	DATA/CWS-W 1x185-17.5kV	37	Compact			1,104,149	1,192,481	1,000
9	DATA/CWS-W 1x240-17.5kV	37	Compact			1,383,490	1,494,169	1,000
10	DATA/CWS-W 1x300-17.5kV	37	Compact			1,681,021	1,815,503	1,000
11	DATA/CWS-W 1x400-17.5kV	61	Compact			2,157,941	2,330,576	500
12	DATA/CWS-W 1x500-17.5kV	61	Compact			2,686,706	2,901,642	500
13	DATA/CWS-W 1x630-17.5kV	61	Compact			3,486,621	3,765,551	500
14	DATA/CWS-W 1x800-17.5kV	61	Compact			4,322,849	4,668,677	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 8.7/15(17.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DSTA/CTS-W 3x25-17.5kV	7	Compact			667,572	720,978	1,000
2	DSTA/CTS-W 3x35-17.5kV	7	Compact			812,447	877,443	1,000
3	DSTA/CTS-W 3x50-17.5kV	7	Compact			1,010,573	1,091,419	750
4	DSTA/CTS-W 3x70-17.5kV	19	Compact			1,330,243	1,436,662	750
5	DSTA/CTS-W 3x95-17.5kV	19	Compact			1,726,044	1,864,128	500
6	DSTA/CTS-W 3x120-17.5kV	19	Compact			2,093,020	2,260,462	500
7	DSTA/CTS-W 3x150-17.5kV	19	Compact			2,511,978	2,712,936	250
8	DSTA/CTS-W 3x185-17.5kV	37	Compact			3,074,779	3,320,761	250
9	DSTA/CTS-W 3x240-17.5kV	37	Compact			3,964,476	4,281,634	250
10	DSTA/CTS-W 3x300-17.5kV	37	Compact			4,877,271	5,267,453	250
11	DSTA/CTS-W 3x400-17.5kV	61	Compact			6,189,288	6,684,431	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 8.7/15(17.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	SWA/CTS-W 3x25-17.5kV	7	Compact			726,286	784,389	1,000
2	SWA/CTS-W 3x35-17.5kV	7	Compact			874,376	944,326	1,000
3	SWA/CTS-W 3x50-17.5kV	7	Compact			1,073,620	1,159,510	750
4	SWA/CTS-W 3x70-17.5kV	19	Compact			1,401,530	1,513,652	750
5	SWA/CTS-W 3x95-17.5kV	19	Compact			1,800,966	1,945,043	500
6	SWA/CTS-W 3x120-17.5kV	19	Compact			2,171,094	2,344,782	500
7	SWA/CTS-W 3x150-17.5kV	19	Compact			2,630,158	2,840,571	250
8	SWA/CTS-W 3x185-17.5kV	37	Compact			3,198,333	3,454,200	250
9	SWA/CTS-W 3x240-17.5kV	37	Compact			4,063,939	4,389,054	250
10	SWA/CTS-W 3x300-17.5kV	37	Compact			4,981,032	5,379,515	250
11	SWA/CTS-W 3x400-17.5kV	61	Compact			6,301,256	6,805,356	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 1x35-24kV	7	Compact			256,169	276,663	1,000
2	CXV/CTS-W 1x50-24kV	7	Compact			319,950	345,546	1,000
3	CXV/CTS-W 1x70-24kV	19	Compact			423,852	457,760	1,000
4	CXV/CTS-W 1x95-24kV	19	Compact			552,799	597,023	1,000
5	CXV/CTS-W 1x120-24kV	19	Compact			672,845	726,673	1,000
6	CXV/CTS-W 1x150-24kV	19	Compact			810,444	875,280	1,000
7	CXV/CTS-W 1x185-24kV	37	Compact			995,263	1,074,884	1,000
8	CXV/CTS-W 1x240-24kV	37	Compact			1,274,735	1,376,714	1,000
9	CXV/CTS-W 1x300-24kV	37	Compact			1,573,619	1,699,509	1,000
10	CXV/CTS-W 1x400-24kV	61	Compact			2,002,996	2,163,236	500
11	CXV/CTS-W 1x500-24kV	61	Compact			2,535,839	2,738,706	500
12	CXV/CTS-W 1x630-24kV	61	Compact			3,258,507	3,519,188	500
13	CXV/CTS-W 1x800-24kV	61	Compact			4,099,265	4,427,206	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CWS-W 1x35-24kV	7	Compact			290,747	314,007	1,000
2	CXV/CWS-W 1x50-24kV	7	Compact			352,322	380,508	1,000
3	CXV/CWS-W 1x70-24kV	19	Compact			452,272	488,454	1,000
4	CXV/CWS-W 1x95-24kV	19	Compact			578,878	625,188	1,000
5	CXV/CWS-W 1x120-24kV	19	Compact			695,636	751,287	1,000
6	CXV/CWS-W 1x150-24kV	19	Compact			876,264	946,365	1,000
7	CXV/CWS-W 1x185-24kV	37	Compact			1,056,216	1,140,713	1,000
8	CXV/CWS-W 1x240-24kV	37	Compact			1,331,665	1,438,198	1,000
9	CXV/CWS-W 1x300-24kV	37	Compact			1,625,532	1,755,575	1,000
10	CXV/CWS-W 1x400-24kV	61	Compact			2,098,046	2,265,890	500
11	CXV/CWS-W 1x500-24kV	61	Compact			2,621,554	2,831,278	500
12	CXV/CWS-W 1x630-24kV	61	Compact			3,414,009	3,687,130	500
13	CXV/CWS-W 1x800-24kV	61	Compact			4,245,692	4,585,347	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI ĐỒNG CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 3x35-24kV	7	Compact			791,104	854,392	1,000
2	CXV/CTS-W 3x50-24kV	7	Compact			985,744	1,064,604	1,000
3	CXV/CTS-W 3x70-24kV	19	Compact			1,305,575	1,410,021	1,000
4	CXV/CTS-W 3x95-24kV	19	Compact			1,693,021	1,828,463	750
5	CXV/CTS-W 3x120-24kV	19	Compact			2,059,808	2,224,593	500
6	CXV/CTS-W 3x150-24kV	19	Compact			2,475,154	2,673,166	250
7	CXV/CTS-W 3x185-24kV	37	Compact			3,034,257	3,276,998	250
8	CXV/CTS-W 3x240-24kV	37	Compact			3,882,377	4,192,967	250
9	CXV/CTS-W 3x300-24kV	37	Compact			4,786,569	5,169,495	250
10	CXV/CTS-W 3x400-24kV	61	Compact			6,091,938	6,579,293	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CTS-W 1x35-24kV	7	Compact			296,730	320,468	2,000
2	DATA/CTS-W 1x50-24kV	7	Compact			361,662	390,595	2,000
3	DATA/CTS-W 1x70-24kV	19	Compact			469,787	507,370	2,000
4	DATA/CTS-W 1x95-24kV	19	Compact			602,433	650,628	2,000
5	DATA/CTS-W 1x120-24kV	19	Compact			725,289	783,312	1,000
6	DATA/CTS-W 1x150-24kV	19	Compact			864,192	933,327	1,000
7	DATA/CTS-W 1x185-24kV	37	Compact			1,051,810	1,135,955	1,000
8	DATA/CTS-W 1x240-24kV	37	Compact			1,336,463	1,443,380	1,000
9	DATA/CTS-W 1x300-24kV	37	Compact			1,638,635	1,769,726	1,000
10	DATA/CTS-W 1x400-24kV	61	Compact			2,073,666	2,239,559	500
11	DATA/CTS-W 1x500-24kV	61	Compact			2,611,865	2,820,814	500
12	DATA/CTS-W 1x630-24kV	61	Compact			3,345,438	3,613,073	500
13	DATA/CTS-W 1x800-24kV	61	Compact			4,189,857	4,525,046	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CWS-W 1x35-24kV	7	Compact			336,341	363,248	2,000
2	DATA/CWS-W 1x50-24kV	7	Compact			398,966	430,883	2,000
3	DATA/CWS-W 1x70-24kV	19	Compact			503,716	544,013	2,000
4	DATA/CWS-W 1x95-24kV	19	Compact			631,177	681,671	2,000
5	DATA/CWS-W 1x120-24kV	19	Compact			751,537	811,660	1,000
6	DATA/CWS-W 1x150-24kV	19	Compact			933,137	1,007,788	1,000
7	DATA/CWS-W 1x185-24kV	37	Compact			1,116,914	1,206,267	1,000
8	DATA/CWS-W 1x240-24kV	37	Compact			1,396,985	1,508,744	1,000
9	DATA/CWS-W 1x300-24kV	37	Compact			1,694,802	1,830,386	1,000
10	DATA/CWS-W 1x400-24kV	61	Compact			2,173,746	2,347,646	500
11	DATA/CWS-W 1x500-24kV	61	Compact			2,702,948	2,919,184	500
12	DATA/CWS-W 1x630-24kV	61	Compact			3,502,439	3,782,634	500
13	DATA/CWS-W 1x800-24kV	61	Compact			4,340,412	4,687,645	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DSTA/CTS-W 3x35-24kV	7	Compact			857,923	926,557	1,000
2	DSTA/CTS-W 3x50-24kV	7	Compact			1,050,730	1,134,788	750
3	DSTA/CTS-W 3x70-24kV	19	Compact			1,376,400	1,486,512	750
4	DSTA/CTS-W 3x95-24kV	19	Compact			1,771,822	1,913,568	500
5	DSTA/CTS-W 3x120-24kV	19	Compact			2,142,169	2,313,543	500
6	DSTA/CTS-W 3x150-24kV	19	Compact			2,563,360	2,768,429	250
7	DSTA/CTS-W 3x185-24kV	37	Compact			3,158,358	3,411,027	250
8	DSTA/CTS-W 3x240-24kV	37	Compact			4,022,396	4,344,188	250
9	DSTA/CTS-W 3x300-24kV	37	Compact			4,934,398	5,329,150	250
10	DSTA/CTS-W 3x400-24kV	61	Compact			6,251,709	6,751,846	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	SWA/CTS-W 3x35-24kV	7	Compact			922,389	996,180	750
2	SWA/CTS-W 3x50-24kV	7	Compact			1,123,251	1,213,111	750
3	SWA/CTS-W 3x70-24kV	19	Compact			1,453,661	1,569,954	750
4	SWA/CTS-W 3x95-24kV	19	Compact			1,883,853	2,034,561	500
5	SWA/CTS-W 3x120-24kV	19	Compact			2,260,978	2,441,856	250
6	SWA/CTS-W 3x150-24kV	19	Compact			2,688,266	2,903,327	250
7	SWA/CTS-W 3x185-24kV	37	Compact			3,253,154	3,513,406	250
8	SWA/CTS-W 3x240-24kV	37	Compact			4,125,345	4,455,373	250
9	SWA/CTS-W 3x300-24kV	37	Compact			5,045,420	5,449,054	250
10	SWA/CTS-W 3x400-24kV	61	Compact			6,369,188	6,878,723	200

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 1x50-36kV	7	Compact			347,665	375,478	1,000
2	CXV/CTS-W 1x70-36kV	19	Compact			454,777	491,159	1,000
3	CXV/CTS-W 1x95-36kV	19	Compact			586,221	633,119	1,000
4	CXV/CTS-W 1x120-36kV	19	Compact			707,102	763,670	1,000
5	CXV/CTS-W 1x150-36kV	19	Compact			845,648	913,300	1,000
6	CXV/CTS-W 1x185-36kV	37	Compact			1,030,082	1,112,489	1,000
7	CXV/CTS-W 1x240-36kV	37	Compact			1,312,624	1,417,634	1,000
8	CXV/CTS-W 1x300-36kV	37	Compact			1,612,838	1,741,865	1,000
9	CXV/CTS-W 1x400-36kV	61	Compact			2,044,980	2,208,578	500
10	CXV/CTS-W 1x500-36kV	61	Compact			2,579,065	2,785,390	500
11	CXV/CTS-W 1x630-36kV	61	Compact			3,305,315	3,569,740	500
12	CXV/CTS-W 1x800-36kV	61	Compact			4,148,420	4,480,294	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CWS-W 1x50-36kV	7	Compact			370,622	400,272	1,000
2	CXV/CWS-W 1x70-36kV	19	Compact			473,576	511,462	1,000
3	CXV/CWS-W 1x95-36kV	19	Compact			599,984	647,983	1,000
4	CXV/CWS-W 1x120-36kV	19	Compact			719,355	776,903	1,000
5	CXV/CWS-W 1x150-36kV	19	Compact			899,574	971,540	1,000
6	CXV/CWS-W 1x185-36kV	37	Compact			1,081,994	1,168,554	1,000
7	CXV/CWS-W 1x240-36kV	37	Compact			1,358,996	1,467,716	1,000
8	CXV/CWS-W 1x300-36kV	37	Compact			1,654,448	1,786,804	1,000
9	CXV/CWS-W 1x400-36kV	61	Compact			2,130,980	2,301,458	500
10	CXV/CWS-W 1x500-36kV	61	Compact			2,655,342	2,867,769	500
11	CXV/CWS-W 1x630-36kV	61	Compact			3,450,204	3,726,220	500
12	CXV/CWS-W 1x800-36kV	61	Compact			4,284,640	4,627,411	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 3x50-36kV	7	Compact			1,081,871	1,168,421	500
2	CXV/CTS-W 3x70-36kV	19	Compact			1,404,914	1,517,307	500
3	CXV/CTS-W 3x95-36kV	19	Compact			1,802,747	1,946,967	500
4	CXV/CTS-W 3x120-36kV	19	Compact			2,173,289	2,347,152	250
5	CXV/CTS-W 3x150-36kV	19	Compact			2,593,419	2,800,893	250
6	CXV/CTS-W 3x185-36kV	37	Compact			3,152,235	3,404,414	250
7	CXV/CTS-W 3x240-36kV	37	Compact			4,012,172	4,333,146	250
8	CXV/CTS-W 3x300-36kV	37	Compact			4,917,610	5,311,019	250
9	CXV/CTS-W 3x400-36kV	61	Compact			6,228,179	6,726,433	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CTS-W 1x50-36kV	7	Compact			400,007	432,008	1,000
2	DATA/CTS-W 1x70-36kV	19	Compact			509,673	550,447	1,000
3	DATA/CTS-W 1x95-36kV	19	Compact			642,188	693,563	1,000
4	DATA/CTS-W 1x120-36kV	19	Compact			766,581	827,907	1,000
5	DATA/CTS-W 1x150-36kV	19	Compact			906,793	979,336	1,000
6	DATA/CTS-W 1x185-36kV	37	Compact			1,095,110	1,182,719	1,000
7	DATA/CTS-W 1x240-36kV	37	Compact			1,382,003	1,492,563	1,000
8	DATA/CTS-W 1x300-36kV	37	Compact			1,685,027	1,819,829	1,000
9	DATA/CTS-W 1x400-36kV	61	Compact			2,123,172	2,293,026	500
10	DATA/CTS-W 1x500-36kV	61	Compact			2,667,239	2,880,618	500
11	DATA/CTS-W 1x630-36kV	61	Compact			3,397,916	3,669,749	500
12	DATA/CTS-W 1x800-36kV	61	Compact			4,249,119	4,589,049	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CWS-W 1x50-36kV	7	Compact			426,310	460,415	1,000
2	DATA/CWS-W 1x70-36kV	19	Compact			530,486	572,925	1,000
3	DATA/CWS-W 1x95-36kV	19	Compact			661,688	714,623	1,000
4	DATA/CWS-W 1x120-36kV	19	Compact			781,614	844,143	1,000
5	DATA/CWS-W 1x150-36kV	19	Compact			966,667	1,044,000	1,000
6	DATA/CWS-W 1x185-36kV	37	Compact			1,151,852	1,244,000	1,000
7	DATA/CWS-W 1x240-36kV	37	Compact			1,431,359	1,545,868	1,000
8	DATA/CWS-W 1x300-36kV	37	Compact			1,730,147	1,868,559	1,000
9	DATA/CWS-W 1x400-36kV	61	Compact			2,212,072	2,389,038	500
10	DATA/CWS-W 1x500-36kV	61	Compact			2,745,212	2,964,829	500
11	DATA/CWS-W 1x630-36kV	61	Compact			3,547,832	3,831,659	500
12	DATA/CWS-W 1x800-36kV	61	Compact			4,390,869	4,742,139	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI ĐỒNG CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DSTA/CTS-W 3x50-36kV	7	Compact			1,164,056	1,257,180	500
2	DSTA/CTS-W 3x70-36kV	19	Compact			1,491,076	1,610,362	500
3	DSTA/CTS-W 3x95-36kV	19	Compact			1,928,158	2,082,411	500
4	DSTA/CTS-W 3x120-36kV	19	Compact			2,304,968	2,489,365	250
5	DSTA/CTS-W 3x150-36kV	19	Compact			2,732,203	2,950,779	250
6	DSTA/CTS-W 3x185-36kV	37	Compact			3,300,105	3,564,113	250
7	DSTA/CTS-W 3x240-36kV	37	Compact			4,167,704	4,501,120	250
8	DSTA/CTS-W 3x300-36kV	37	Compact			5,087,057	5,494,022	250
9	DSTA/CTS-W 3x400-36kV	61	Compact			6,407,709	6,920,326	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	SWA/CTS-W 3x50-36kV	7	Compact			1,280,321	1,382,747	500
2	SWA/CTS-W 3x70-36kV	19	Compact			1,618,269	1,747,731	500
3	SWA/CTS-W 3x95-36kV	19	Compact			2,027,956	2,190,192	250
4	SWA/CTS-W 3x120-36kV	19	Compact			2,405,373	2,597,803	250
5	SWA/CTS-W 3x150-36kV	19	Compact			2,838,658	3,065,751	250
6	SWA/CTS-W 3x185-36kV	37	Compact			3,411,107	3,683,996	250
7	SWA/CTS-W 3x240-36kV	37	Compact			4,284,510	4,627,271	250
8	SWA/CTS-W 3x300-36kV	37	Compact			5,204,819	5,621,205	250
9	SWA/CTS-W 3x400-36kV	61	Compact			6,543,626	7,067,116	200

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(40.5) hoặc 20/35(38.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			361,527	390,449	1,000
2	CXV/CTS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			468,845	506,353	1,000
3	CXV/CTS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			599,315	647,260	1,000
4	CXV/CTS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			722,083	779,850	1,000
5	CXV/CTS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			859,493	928,252	1,000
6	CXV/CTS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			1,045,783	1,129,446	1,000
7	CXV/CTS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			1,329,017	1,435,338	1,000
8	CXV/CTS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			1,629,121	1,759,451	1,000
9	CXV/CTS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			2,062,812	2,227,837	500
10	CXV/CTS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			2,599,026	2,806,948	500
11	CXV/CTS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			3,325,116	3,591,125	500
12	CXV/CTS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			4,170,404	4,504,036	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(40.5) hoặc 20/35(38.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CWS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			379,925	410,319	1,000
2	CXV/CWS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			483,525	522,207	1,000
3	CXV/CWS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			610,285	659,108	1,000
4	CXV/CWS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			729,152	787,484	1,000
5	CXV/CWS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			910,563	983,408	1,000
6	CXV/CWS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			1,093,508	1,180,989	1,000
7	CXV/CWS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			1,370,409	1,480,042	1,000
8	CXV/CWS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			1,665,860	1,799,129	1,000
9	CXV/CWS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			2,142,780	2,314,202	500
10	CXV/CWS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			2,669,248	2,882,788	500
11	CXV/CWS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			3,464,090	3,741,217	500
12	CXV/CWS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			4,302,270	4,646,452	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(40.5) hoặc 20/35(38.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	CXV/CTS-W 3x50-40.5kV	7	Compact			1,124,758	1,214,739	500
2	CXV/CTS-W 3x70-40.5kV	19	Compact			1,450,207	1,566,224	500
3	CXV/CTS-W 3x95-40.5kV	19	Compact			1,847,986	1,995,825	500
4	CXV/CTS-W 3x120-40.5kV	19	Compact			2,222,522	2,400,324	250
5	CXV/CTS-W 3x150-40.5kV	19	Compact			2,640,044	2,851,248	250
6	CXV/CTS-W 3x185-40.5kV	37	Compact			3,203,665	3,459,958	250
7	CXV/CTS-W 3x240-40.5kV	37	Compact			4,063,670	4,388,764	250
8	CXV/CTS-W 3x300-40.5kV	37	Compact			4,977,579	5,375,785	250
9	CXV/CTS-W 3x400-40.5kV	61	Compact			6,284,839	6,787,626	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(40.5) hoặc 20/35(38.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CTS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			416,673	450,007	1,000
2	DATA/CTS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			525,089	567,096	1,000
3	DATA/CTS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			659,479	712,237	1,000
4	DATA/CTS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			783,657	846,350	1,000
5	DATA/CTS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			925,858	999,927	1,000
6	DATA/CTS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			1,114,916	1,204,109	1,000
7	DATA/CTS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			1,401,345	1,513,453	1,000
8	DATA/CTS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			1,704,853	1,841,241	1,000
9	DATA/CTS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			2,143,966	2,315,483	500
10	DATA/CTS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			2,688,487	2,903,566	500
11	DATA/CTS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			3,419,843	3,693,430	500
12	DATA/CTS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			4,275,683	4,617,738	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(40.5) hoặc 20/35(38.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DATA/CWS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			437,063	472,028	1,000
2	DATA/CWS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			544,043	587,566	1,000
3	DATA/CWS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			674,950	728,946	1,000
4	DATA/CWS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			796,078	859,764	1,000
5	DATA/CWS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			980,974	1,059,452	1,000
6	DATA/CWS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			1,164,343	1,257,490	1,000
7	DATA/CWS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			1,446,457	1,562,174	1,000
8	DATA/CWS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			1,745,986	1,885,665	1,000
9	DATA/CWS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			2,230,467	2,408,904	500
10	DATA/CWS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			2,763,936	2,985,051	500
11	DATA/CWS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			3,565,808	3,851,073	500
12	DATA/CWS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			4,411,118	4,764,007	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(40.5) hoặc 20/35(38.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	DSTA/CTS-W 3x50-40.5kV	7	Compact			1,211,316	1,308,221	500
2	DSTA/CTS-W 3x70-40.5kV	19	Compact			1,577,988	1,704,227	500
3	DSTA/CTS-W 3x95-40.5kV	19	Compact			1,989,392	2,148,543	500
4	DSTA/CTS-W 3x120-40.5kV	19	Compact			2,364,085	2,553,212	250
5	DSTA/CTS-W 3x150-40.5kV	19	Compact			2,792,308	3,015,693	250
6	DSTA/CTS-W 3x185-40.5kV	37	Compact			3,362,224	3,631,202	250
7	DSTA/CTS-W 3x240-40.5kV	37	Compact			4,231,959	4,570,516	250
8	DSTA/CTS-W 3x300-40.5kV	37	Compact			5,149,884	5,561,875	250
9	DSTA/CTS-W 3x400-40.5kV	61	Compact			6,479,791	6,998,174	200

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP ĐỒNG 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Cu/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(40.5) hoặc 20/35(38.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	SWA/CTS-W 3x50-40.5kV	7	Compact			1,339,786	1,446,969	500
2	SWA/CTS-W 3x70-40.5kV	19	Compact			1,682,608	1,817,217	500
3	SWA/CTS-W 3x95-40.5kV	19	Compact			2,090,502	2,257,742	250
4	SWA/CTS-W 3x120-40.5kV	19	Compact			2,471,090	2,668,777	250
5	SWA/CTS-W 3x150-40.5kV	19	Compact			2,903,055	3,135,299	250
6	SWA/CTS-W 3x185-40.5kV	37	Compact			3,476,031	3,754,113	250
7	SWA/CTS-W 3x240-40.5kV	37	Compact			4,349,210	4,697,147	250
8	SWA/CTS-W 3x300-40.5kV	37	Compact			5,283,385	5,706,056	200
9	SWA/CTS-W 3x400-40.5kV	61	Compact			6,610,316	7,139,141	200

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

CADI-SUN®
Dây điện tốt. Cáp điện bền

CHẤT LƯỢNG
★ ★ ★ ★ ★

CÁP TRUNG THẾ RUỘT NHÔM



www.cadisun.com.vn

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CTS-W 1x35-24kV	7	Compact			111,956	120,912	1,000
2	AXV/CTS-W 1x50-24kV	7	Compact			121,234	130,933	1,000
3	AXV/CTS-W 1x70-24kV	19	Compact			140,027	151,229	1,000
4	AXV/CTS-W 1x95-24kV	19	Compact			158,926	171,640	1,000
5	AXV/CTS-W 1x120-24kV	19	Compact			175,825	189,891	1,000
6	AXV/CTS-W 1x150-24kV	19	Compact			196,075	211,761	1,000
7	AXV/CTS-W 1x185-24kV	37	Compact			221,641	239,372	1,000
8	AXV/CTS-W 1x240-24kV	37	Compact			258,640	279,331	1,000
9	AXV/CTS-W 1x300-24kV	37	Compact			295,795	319,459	1,000
10	AXV/CTS-W 1x400-24kV	61	Compact			348,652	376,544	500
11	AXV/CTS-W 1x500-24kV	61	Compact			428,123	462,373	500
12	AXV/CTS-W 1x630-24kV	61	Compact			506,629	547,159	500
13	AXV/CTS-W 1x800-24kV	61	Compact			606,064	654,549	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CWS-W 1x35-24kV	7	Compact			147,773	159,595	1,000
2	AXV/CWS-W 1x50-24kV	7	Compact			155,206	167,622	1,000
3	AXV/CWS-W 1x70-24kV	19	Compact			169,283	182,826	1,000
4	AXV/CWS-W 1x95-24kV	19	Compact			185,476	200,314	1,000
5	AXV/CWS-W 1x120-24kV	19	Compact			199,249	215,189	1,000
6	AXV/CWS-W 1x150-24kV	19	Compact			263,627	284,717	1,000
7	AXV/CWS-W 1x185-24kV	37	Compact			285,070	307,876	1,000
8	AXV/CWS-W 1x240-24kV	37	Compact			316,949	342,305	1,000
9	AXV/CWS-W 1x300-24kV	37	Compact			349,125	377,055	1,000
10	AXV/CWS-W 1x400-24kV	61	Compact			446,533	482,256	750
11	AXV/CWS-W 1x500-24kV	61	Compact			515,952	557,228	500
12	AXV/CWS-W 1x630-24kV	61	Compact			666,113	719,402	500
13	AXV/CWS-W 1x800-24kV	61	Compact			756,577	817,103	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CTS-W 3x35-24kV	7	Compact			358,478	387,156	750
2	AXV/CTS-W 3x50-24kV	7	Compact			389,626	420,796	750
3	AXV/CTS-W 3x70-24kV	19	Compact			450,630	486,680	500
4	AXV/CTS-W 3x95-24kV	19	Compact			508,707	549,404	500
5	AXV/CTS-W 3x120-24kV	19	Compact			565,043	610,246	500
6	AXV/CTS-W 3x150-24kV	19	Compact			627,219	677,397	500
7	AXV/CTS-W 3x185-24kV	37	Compact			709,062	765,787	250
8	AXV/CTS-W 3x240-24kV	37	Compact			826,289	892,392	250
9	AXV/CTS-W 3x300-24kV	37	Compact			944,122	1,019,652	250
10	AXV/CTS-W 3x400-24kV	61	Compact			1,115,323	1,204,549	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADATA/CTS-W 1x35-24kV	7	Compact			153,351	165,619	2,000
2	ADATA/CTS-W 1x50-24kV	7	Compact			164,238	177,377	2,000
3	ADATA/CTS-W 1x70-24kV	19	Compact			187,351	202,339	2,000
4	ADATA/CTS-W 1x95-24kV	19	Compact			210,287	227,110	2,000
5	ADATA/CTS-W 1x120-24kV	19	Compact			229,570	247,936	1,000
6	ADATA/CTS-W 1x150-24kV	19	Compact			251,902	272,054	1,000
7	ADATA/CTS-W 1x185-24kV	37	Compact			279,352	301,700	1,000
8	ADATA/CTS-W 1x240-24kV	37	Compact			321,779	347,521	1,000
9	ADATA/CTS-W 1x300-24kV	37	Compact			362,578	391,584	1,000
10	ADATA/CTS-W 1x400-24kV	61	Compact			420,809	454,474	500
11	ADATA/CTS-W 1x500-24kV	61	Compact			507,383	547,974	500
12	ADATA/CTS-W 1x630-24kV	61	Compact			595,305	642,929	500
13	ADATA/CTS-W 1x800-24kV	61	Compact			699,100	755,028	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH
P. KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADATA/CWS-W 1x35-24kV	7	Compact			194,412	209,965	1,000
2	ADATA/CWS-W 1x50-24kV	7	Compact			202,926	219,160	1,000
3	ADATA/CWS-W 1x70-24kV	19	Compact			221,740	239,479	1,000
4	ADATA/CWS-W 1x95-24kV	19	Compact			239,110	258,239	1,000
5	ADATA/CWS-W 1x120-24kV	19	Compact			256,295	276,799	1,000
6	ADATA/CWS-W 1x150-24kV	19	Compact			321,877	347,627	1,000
7	ADATA/CWS-W 1x185-24kV	37	Compact			347,146	374,918	1,000
8	ADATA/CWS-W 1x240-24kV	37	Compact			384,044	414,768	1,000
9	ADATA/CWS-W 1x300-24kV	37	Compact			419,915	453,508	1,000
10	ADATA/CWS-W 1x400-24kV	61	Compact			523,424	565,298	750
11	ADATA/CWS-W 1x500-24kV	61	Compact			599,148	647,080	500
12	ADATA/CWS-W 1x630-24kV	61	Compact			756,924	817,478	500
13	ADATA/CWS-W 1x800-24kV	61	Compact			854,012	922,333	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADSTA/CTS-W 3x35-24kV	7	Compact			426,541	460,664	750
2	ADSTA/CTS-W 3x50-24kV	7	Compact			456,735	493,274	750
3	ADSTA/CTS-W 3x70-24kV	19	Compact			523,963	565,880	750
4	ADSTA/CTS-W 3x95-24kV	19	Compact			588,682	635,777	500
5	ADSTA/CTS-W 3x120-24kV	19	Compact			649,431	701,385	500
6	ADSTA/CTS-W 3x150-24kV	19	Compact			716,836	774,183	250
7	ADSTA/CTS-W 3x185-24kV	37	Compact			836,373	903,283	250
8	ADSTA/CTS-W 3x240-24kV	37	Compact			969,844	1,047,432	250
9	ADSTA/CTS-W 3x300-24kV	37	Compact			1,094,229	1,181,767	250
10	ADSTA/CTS-W 3x400-24kV	61	Compact			1,280,020	1,382,422	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 12/20(24)kV hoặc 12.7/22(24)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ASWA/CTS-W 3x35-24kV	7	Compact			494,177	533,711	500
2	ASWA/CTS-W 3x50-24kV	7	Compact			530,410	572,843	500
3	ASWA/CTS-W 3x70-24kV	19	Compact			601,588	649,715	500
4	ASWA/CTS-W 3x95-24kV	19	Compact			703,499	759,779	250
5	ASWA/CTS-W 3x120-24kV	19	Compact			770,465	832,102	250
6	ASWA/CTS-W 3x150-24kV	19	Compact			844,976	912,574	250
7	ASWA/CTS-W 3x185-24kV	37	Compact			933,957	1,008,674	250
8	ASWA/CTS-W 3x240-24kV	37	Compact			1,073,893	1,159,804	250
9	ASWA/CTS-W 3x300-24kV	37	Compact			1,208,743	1,305,442	250
10	ASWA/CTS-W 3x400-24kV	61	Compact			1,398,639	1,510,530	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, *ngày 01 tháng 01 năm 2026*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CTS-W 1x50-36kV	7	Compact			150,429	162,463	1,000
2	AXV/CTS-W 1x70-36kV	19	Compact			171,566	185,291	1,000
3	AXV/CTS-W 1x95-36kV	19	Compact			192,831	208,257	1,000
4	AXV/CTS-W 1x120-36kV	19	Compact			210,848	227,716	1,000
5	AXV/CTS-W 1x150-36kV	19	Compact			231,815	250,360	1,000
6	AXV/CTS-W 1x185-36kV	37	Compact			257,871	278,501	1,000
7	AXV/CTS-W 1x240-36kV	37	Compact			297,238	321,017	1,000
8	AXV/CTS-W 1x300-36kV	37	Compact			336,022	362,904	1,000
9	AXV/CTS-W 1x400-36kV	61	Compact			391,279	422,581	500
10	AXV/CTS-W 1x500-36kV	61	Compact			472,214	509,991	500
11	AXV/CTS-W 1x630-36kV	61	Compact			554,222	598,560	500
12	AXV/CTS-W 1x800-36kV	61	Compact			656,444	708,960	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CWS-W 1x50-36kV	7	Compact			172,271	186,053	1,000
2	AXV/CWS-W 1x70-36kV	19	Compact			188,703	203,799	1,000
3	AXV/CWS-W 1x95-36kV	19	Compact			204,801	221,185	1,000
4	AXV/CWS-W 1x120-36kV	19	Compact			220,547	238,191	1,000
5	AXV/CWS-W 1x150-36kV	19	Compact			283,728	306,426	1,000
6	AXV/CWS-W 1x185-36kV	37	Compact			307,222	331,800	1,000
7	AXV/CWS-W 1x240-36kV	37	Compact			341,010	368,291	1,000
8	AXV/CWS-W 1x300-36kV	37	Compact			373,080	402,926	1,000
9	AXV/CWS-W 1x400-36kV	61	Compact			472,713	510,530	500
10	AXV/CWS-W 1x500-36kV	61	Compact			543,167	586,620	500
11	AXV/CWS-W 1x630-36kV	61	Compact			696,611	752,340	500
12	AXV/CWS-W 1x800-36kV	61	Compact			789,409	852,562	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CTS-W 3x50-36kV	7	Compact			487,664	526,677	500
2	AXV/CTS-W 3x70-36kV	19	Compact			553,280	597,542	500
3	AXV/CTS-W 3x95-36kV	19	Compact			620,008	669,609	500
4	AXV/CTS-W 3x120-36kV	19	Compact			680,196	734,612	250
5	AXV/CTS-W 3x150-36kV	19	Compact			747,339	807,126	250
6	AXV/CTS-W 3x185-36kV	37	Compact			830,070	896,476	250
7	AXV/CTS-W 3x240-36kV	37	Compact			955,696	1,032,152	250
8	AXV/CTS-W 3x300-36kV	37	Compact			1,077,989	1,164,228	250
9	AXV/CTS-W 3x400-36kV	61	Compact			1,254,780	1,355,162	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADATA/CTS-W 1x50-36kV	7	Compact			203,793	220,096	1,000
2	ADATA/CTS-W 1x70-36kV	19	Compact			227,577	245,783	1,000
3	ADATA/CTS-W 1x95-36kV	19	Compact			250,149	270,161	1,000
4	ADATA/CTS-W 1x120-36kV	19	Compact			271,671	293,405	1,000
5	ADATA/CTS-W 1x150-36kV	19	Compact			294,648	318,220	1,000
6	ADATA/CTS-W 1x185-36kV	37	Compact			324,666	350,639	1,000
7	ADATA/CTS-W 1x240-36kV	37	Compact			368,140	397,591	1,000
8	ADATA/CTS-W 1x300-36kV	37	Compact			409,909	442,702	1,000
9	ADATA/CTS-W 1x400-36kV	61	Compact			470,771	508,433	500
10	ADATA/CTS-W 1x500-36kV	61	Compact			562,169	607,143	500
11	ADATA/CTS-W 1x630-36kV	61	Compact			649,255	701,195	500
12	ADATA/CTS-W 1x800-36kV	61	Compact			759,403	820,155	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADATA/CWS-W 1x50-36kV	7	Compact			227,541	245,744	1,000
2	ADATA/CWS-W 1x70-36kV	19	Compact			245,157	264,770	1,000
3	ADATA/CWS-W 1x95-36kV	19	Compact			265,710	286,967	1,000
4	ADATA/CWS-W 1x120-36kV	19	Compact			282,280	304,862	1,000
5	ADATA/CWS-W 1x150-36kV	19	Compact			351,246	379,346	1,000
6	ADATA/CWS-W 1x185-36kV	37	Compact			377,063	407,228	1,000
7	ADATA/CWS-W 1x240-36kV	37	Compact			413,816	446,921	1,000
8	ADATA/CWS-W 1x300-36kV	37	Compact			450,070	486,076	1,000
9	ADATA/CWS-W 1x400-36kV	61	Compact			555,860	600,329	500
10	ADATA/CWS-W 1x500-36kV	61	Compact			635,199	686,015	500
11	ADATA/CWS-W 1x630-36kV	61	Compact			795,218	858,835	500
12	ADATA/CWS-W 1x800-36kV	61	Compact			896,387	968,098	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADSTA/CTS-W 3x50-36kV	7	Compact			571,871	617,621	500
2	ADSTA/CTS-W 3x70-36kV	19	Compact			644,690	696,265	500
3	ADSTA/CTS-W 3x95-36kV	19	Compact			756,347	816,855	500
4	ADSTA/CTS-W 3x120-36kV	19	Compact			821,230	886,928	250
5	ADSTA/CTS-W 3x150-36kV	19	Compact			896,262	967,963	250
6	ADSTA/CTS-W 3x185-36kV	37	Compact			986,676	1,065,610	250
7	ADSTA/CTS-W 3x240-36kV	37	Compact			1,124,611	1,214,580	250
8	ADSTA/CTS-W 3x300-36kV	37	Compact			1,257,853	1,358,481	250
9	ADSTA/CTS-W 3x400-36kV	61	Compact			1,450,170	1,566,184	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 18/30(36)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ASWA/CTS-W 3x50-36kV	7	Compact			692,968	748,405	500
2	ASWA/CTS-W 3x70-36kV	19	Compact			773,964	835,881	500
3	ASWA/CTS-W 3x95-36kV	19	Compact			849,988	917,987	500
4	ASWA/CTS-W 3x120-36kV	19	Compact			918,524	992,006	250
5	ASWA/CTS-W 3x150-36kV	19	Compact			997,721	1,077,539	250
6	ASWA/CTS-W 3x185-36kV	37	Compact			1,094,712	1,182,289	250
7	ASWA/CTS-W 3x240-36kV	37	Compact			1,236,949	1,335,905	250
8	ASWA/CTS-W 3x300-36kV	37	Compact			1,374,402	1,484,354	250
9	ASWA/CTS-W 3x400-36kV	61	Compact			1,577,219	1,703,397	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(38.5)kV hoặc 20/35(40.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CTS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			164,385	177,536	1,000
2	AXV/CTS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			185,844	200,712	1,000
3	AXV/CTS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			206,311	222,816	1,000
4	AXV/CTS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			225,975	244,053	1,000
5	AXV/CTS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			246,067	265,752	1,000
6	AXV/CTS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			273,924	295,838	1,000
7	AXV/CTS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			314,077	339,203	1,000
8	AXV/CTS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			352,301	380,485	1,000
9	AXV/CTS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			409,227	441,965	500
10	AXV/CTS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			492,169	531,543	500
11	AXV/CTS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			574,385	620,336	500
12	AXV/CTS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			679,004	733,324	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CWS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(38.5)kV hoặc 20/35(40.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CWS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			183,121	197,771	1,000
2	AXV/CWS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			199,958	215,955	1,000
3	AXV/CWS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			217,307	234,692	1,000
4	AXV/CWS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			233,252	251,912	1,000
5	AXV/CWS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			298,529	322,411	1,000
6	AXV/CWS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			323,017	348,858	1,000
7	AXV/CWS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			356,205	384,701	1,000
8	AXV/CWS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			390,381	421,611	1,000
9	AXV/CWS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			491,548	530,872	500
10	AXV/CWS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			564,458	609,615	500
11	AXV/CWS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			717,446	774,842	500
12	AXV/CWS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			813,784	878,887	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, KHÔNG GIÁP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(38.5)kV hoặc 20/35(40.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	AXV/CTS-W 3x50-40.5kV	7	Compact			531,925	574,479	500
2	AXV/CTS-W 3x70-40.5kV	19	Compact			599,396	647,348	500
3	AXV/CTS-W 3x95-40.5kV	19	Compact			667,991	721,430	500
4	AXV/CTS-W 3x120-40.5kV	19	Compact			730,438	788,873	250
5	AXV/CTS-W 3x150-40.5kV	19	Compact			798,810	862,715	250
6	AXV/CTS-W 3x185-40.5kV	37	Compact			882,870	953,500	250
7	AXV/CTS-W 3x240-40.5kV	37	Compact			1,011,445	1,092,361	250
8	AXV/CTS-W 3x300-40.5kV	37	Compact			1,137,889	1,228,920	250
9	AXV/CTS-W 3x400-40.5kV	61	Compact			1,315,695	1,420,951	250

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(38.5)kV hoặc 20/35(40.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADATA/CTS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			220,654	238,306	2,000
2	ADATA/CTS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			243,447	262,923	2,000
3	ADATA/CTS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			267,838	289,265	1,000
4	ADATA/CTS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			289,250	312,390	1,000
5	ADATA/CTS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			314,238	339,377	1,000
6	ADATA/CTS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			344,573	372,139	1,000
7	ADATA/CTS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			388,108	419,157	1,000
8	ADATA/CTS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			430,064	464,469	1,000
9	ADATA/CTS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			492,176	531,550	500
10	ADATA/CTS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			584,042	630,765	500
11	ADATA/CTS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			671,827	725,573	500
12	ADATA/CTS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			785,934	848,809	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 1 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN SỢI ĐỒNG, GIÁP BĂNG NHÔM, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CWS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(38.5)kV hoặc 20/35(40.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADATA/CWS-W 1x50-40.5kV	7	Compact			241,643	260,974	1,000
2	ADATA/CWS-W 1x70-40.5kV	19	Compact			262,847	283,875	1,000
3	ADATA/CWS-W 1x95-40.5kV	19	Compact			283,728	306,426	1,000
4	ADATA/CWS-W 1x120-40.5kV	19	Compact			302,000	326,160	1,000
5	ADATA/CWS-W 1x150-40.5kV	19	Compact			370,493	400,132	1,000
6	ADATA/CWS-W 1x185-40.5kV	37	Compact			395,714	427,371	1,000
7	ADATA/CWS-W 1x240-40.5kV	37	Compact			434,292	469,035	1,000
8	ADATA/CWS-W 1x300-40.5kV	37	Compact			473,054	510,898	1,000
9	ADATA/CWS-W 1x400-40.5kV	61	Compact			581,002	627,482	750
10	ADATA/CWS-W 1x500-40.5kV	61	Compact			661,639	714,570	500
11	ADATA/CWS-W 1x630-40.5kV	61	Compact			822,306	888,090	500
12	ADATA/CWS-W 1x800-40.5kV	61	Compact			925,353	999,381	500

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP BĂNG THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/DATA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(38.5)kV hoặc 20/35(40.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ADSTA/CTS-W 3x50-40.5kV	7	Compact			621,815	671,560	500
2	ADSTA/CTS-W 3x70-40.5kV	19	Compact			738,242	797,301	500
3	ADSTA/CTS-W 3x95-40.5kV	19	Compact			813,825	878,931	500
4	ADSTA/CTS-W 3x120-40.5kV	19	Compact			882,280	952,862	250
5	ADSTA/CTS-W 3x150-40.5kV	19	Compact			956,544	1,033,068	250
6	ADSTA/CTS-W 3x185-40.5kV	37	Compact			1,051,185	1,135,280	250
7	ADSTA/CTS-W 3x240-40.5kV	37	Compact			1,190,076	1,285,282	250
8	ADSTA/CTS-W 3x300-40.5kV	37	Compact			1,325,452	1,431,488	250
9	ADSTA/CTS-W 3x400-40.5kV	61	Compact			1,519,581	1,641,147	200

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH - KHƯƠNG ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM - CÁP ĐIỆN TRUNG THẾ CADISUN®

CÁP NHÔM 3 LÕI CÓ CHỐNG THẤM, CÁCH ĐIỆN XLPE, MÀN CHẮN BĂNG ĐỒNG, GIÁP SỢI THÉP, VỎ BỌC PVC

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 5935-2/ IEC 60502-2
Quy cách sản phẩm : Al/XLPE/CTS/PVC/SWA/PVC-W
Điện áp sử dụng: 20/35(38.5)kV hoặc 20/35(40.5)kV

TT	Tên sản phẩm	Kết cấu ruột dẫn				Đơn giá		Chiều dài đóng gói (m)
		Dây pha		Trung tính		Chưa VAT	Có VAT	
		Số sợi	ĐK danh nghĩa	Số sợi	ĐK danh nghĩa	VNĐ/m	VNĐ/m	
1	ASWA/CTS-W 3x50-40.5kV	7	Compact			754,331	814,677	500
2	ASWA/CTS-W 3x70-40.5kV	19	Compact			834,302	901,046	250
3	ASWA/CTS-W 3x95-40.5kV	19	Compact			912,446	985,442	250
4	ASWA/CTS-W 3x120-40.5kV	19	Compact			982,920	1,061,554	250
5	ASWA/CTS-W 3x150-40.5kV	19	Compact			1,064,239	1,149,378	250
6	ASWA/CTS-W 3x185-40.5kV	37	Compact			1,160,528	1,253,370	250
7	ASWA/CTS-W 3x240-40.5kV	37	Compact			1,306,140	1,410,631	200
8	ASWA/CTS-W 3x300-40.5kV	37	Compact			1,450,403	1,566,435	200
9	ASWA/CTS-W 3x400-40.5kV	61	Compact			1,649,107	1,781,036	200

Ghi chú: *Các sản phẩm có tiết diện ≥ 10mm², ruột dẫn bện ép chặt cấp 2 nên đường kính sợi danh nghĩa ghi "Compact"*

CADI-SUN cam kết

- Sản phẩm được quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng sẽ không xuất ra thị trường
- Cung ứng hàng hóa nhanh chóng, kịp thời theo đúng yêu cầu của Khách hàng
- Khách hàng có thể đặt hàng theo quy cách và tiêu chuẩn yêu cầu riêng
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website: www.cadisun.com.vn

CADI-SUN, ngày 01 tháng 01 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100892628 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH KHƯƠNG ĐÌNH - TP HÀ NỘI

Phạm Mạnh Hải